

Phụ lục 2
BIỂU MẪU BÁO CÁO

Mẫu 1 - Báo cáo chung

.....(tên cơ quan chủ quản) **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....(tên cơ quan báo cáo) **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../BC -(chữ viết tắt tên CQ báo cáo) Ngày tháng năm 20.....

BÁO CÁO
Triển khai Kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm
Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân 2024

Kính gửi:.....

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO

Xây dựng Kế hoạch và công văn chỉ đạo triển khai Kế hoạch tới các đơn vị trực thuộc (nêu cụ thể).

II. CÁC HOẠT ĐỘNG ĐÃ TRIỂN KHAI

1. Các hoạt động truyền thông được triển khai

TT	Hoạt động	Số lượng/buổi	Số người tham dự /phạm vi bao phủ
1	Họp cộng tác viên báo chí		
2	Nói chuyện		
3	Tập huấn		
4	Hội thảo		
5	Phát thanh: tỉnh		
	Phát thanh: huyện		
	Phát thanh: xã/phường		
	Phát thanh: thôn/ bản		
6	Truyền hình: tỉnh		
7	Báo viết: tỉnh		
	Báo viết: huyện		
	Bản tin: xã/phường		
8	Sản phẩm truyền thông: - Băng rôn, khẩu hiệu - Tranh áp - phích - Tờ gấp - Băng, đĩa hình - Băng, đĩa âm - Khác		
9	Hoạt động khác: hội thi, hội thao tuyên truyền ATTP ...		

2. Hoạt động kiểm tra: Theo Mẫu 2

**III. TÌNH HÌNH NGỘ ĐỘC THỰC PHẨM TRONG DỊP TẾT
NGUYÊN ĐÁN GIÁP THÌN (từ ngày 25/01/2024 đến 15/2/2024) VÀ LỄ
HỘI XUÂN (từ ngày 16/02/2024 - 10/3/2024)**

TT	Chỉ số	Năm 2024 (Từ..... đến.....)	Số cùng kỳ năm 2023	So sánh
1.	Số vụ (vụ)			
2.	Số mắc (ca)			
3.	Số chết (người)			
4.	Số đi Viện (ca)			
5.	Nguyên nhân (cụ thể)			

Đánh giá: So sánh với tình hình ngộ độc thực phẩm cùng kỳ năm trước; nêu nguyên nhân chủ yếu, giải pháp khắc phục.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm:

.....
.....
.....

2. Hạn chế, tồn tại:

.....
.....
.....

3. Kiến nghị:

.....
.....
.....

Nơi nhận:

-.....
- Lưu: VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu 2 - Báo cáo nhanh kết quả kiểm tra

.....(tên cơ quan chủ quản)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

.....(tên cơ quan báo cáo)

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../BC - ... (chữ viết tắt tên CQ báo cáo)

Ngày tháng năm 20.....

BÁO CÁO

Kết quả kiểm tra trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn và Lễ hội Xuân 2024

Kính gửi:.....

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO (nêu cụ thể)

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA TẠI CƠ SỞ THỰC PHẨM (không bao gồm các cơ sở do đoàn liên ngành tỉnh thực hiện và báo cáo)

1. Việc tổ chức các đoàn kiểm tra

Tổng số đoàn kiểm tra:

Trong đó:

1.1. Số đoàn kiểm tra tuyến huyện:

1.2. Số đoàn kiểm tra tuyến xã:

2. Kết quả kiểm tra:

Bảng 1: Kết quả kiểm tra

TT	Loại hình cơ sở thực phẩm	Tổng số cơ sở	Số CS được kiểm tra	Số cơ sở đạt	Tỷ lệ % đạt
1					
2					
3					
4					
	Tổng số				

Bảng 2: Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm

Số lượng: đoàn

Số cơ sở được kiểm tra:

Kết quả chi tiết:

TT	Nội dung	<i>SX thực phẩm (gồm vừa SX và vừa KD)</i>	<i>KD thực phẩm</i>	<i>KD dịch vụ ăn uống</i>	<i>KD thức ăn đường phố</i>	Cộng
1	Tổng số cơ sở
2	Cơ sở được kiểm tra
	Đạt (<i>số cơ sở/%</i>)	
	Vi phạm (<i>số cơ sở/%</i>)	
3	Xử lý vi phạm
3.1	Phạt tiền:
	- Số cơ sở:	
	- Tiền phạt (đồng):	
3.2	Xử phạt bổ sung:					
	- Tước quyền sử dụng GCN					
	+ Tước GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP					
	+ Tước giấy tiếp nhận đăng ký công bố sản phẩm					
	+ Tước giấy xác nhận nội dung Quảng cáo					
	- Đình chỉ hoạt động;					
	- Tịch thu tang vật...					
3.3	Khắc phục hậu quả (<i>loại, trọng lượng</i>):					
	- Buộc thu hồi					
	- Buộc tiêu hủy					
	- Khác (ghi rõ):.....					
4	Xử lý khác					
	Thu hồi GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP					
	Chuyển cơ quan điều tra					

Bảng 3: Kết quả kiểm nghiệm mẫu

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả xét nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
1	Xét nghiệm nhanh			
2	Xét nghiệm tại labo			
	Cộng			

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG

Đánh giá thuận lợi, khó khăn và phân tích đánh giá kết quả thực hiện trong dịp Tết nguyên đán năm 2024 so với Tết nguyên đán năm 2023.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ (ghi cụ thể)

Nơi nhận:

-.....

- Lưu, VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)